

Ngày 31/03/2024	16,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.9%	-2.4%	2.5%

2023	
ROE	12.1%
	+/- YoY ▲ 0.6%

Q1/24	
DT thuần	18.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 64.0 ▼ 77.5%
	YoY ▲ 0.80 ▲ 4.7%

2023	
DT thuần	189
tỷ VNĐ	

Q1/24	
LN gộp	5.42
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 9.38 ▼ 63.4%
	YoY ▼ 0.28 ▼ 5.0%

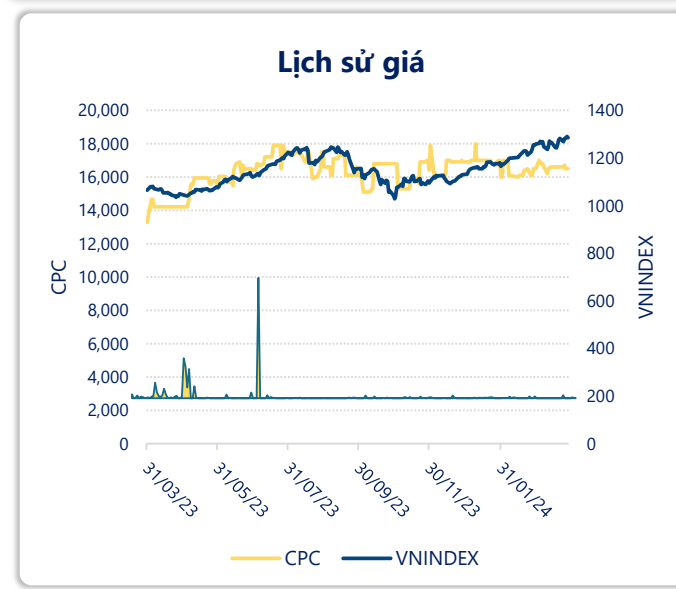
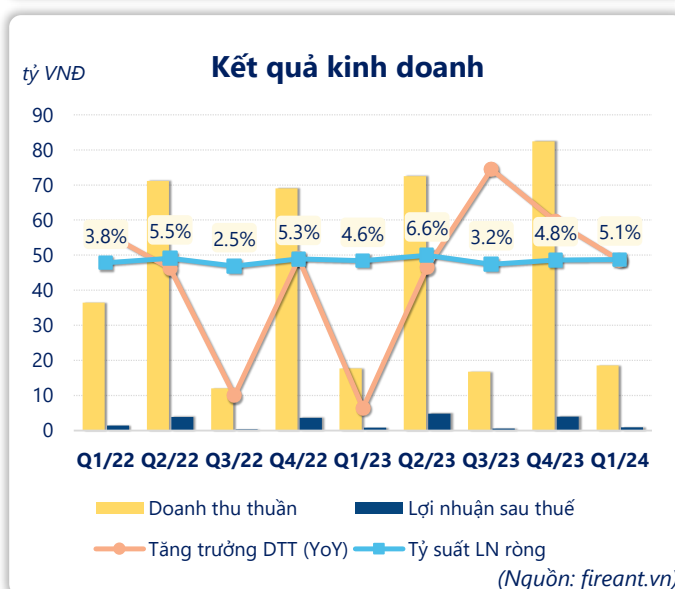
2023	
LN gộp	42.4
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 9.40 ▲ 28.2%

Q1/24	
LN thuần	0.83
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 4.19 ▼ 83.6%
	YoY ▼ 0.18 ▼ 18.3%

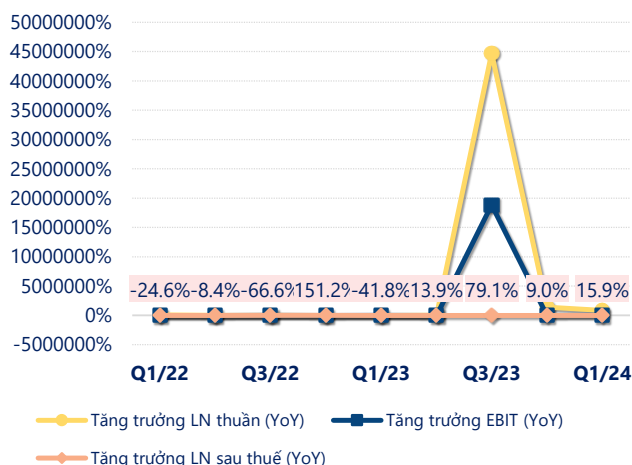
2023	
LN thuần	12.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 0.30 ▲ 2.8%

Q1/24	
LN sau thuế	0.94
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 3.03 ▼ 76.4%
	YoY ▲ 0.13 ▲ 15.6%

2023	
LN sau thuế	10.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 0.64 ▲ 6.8%

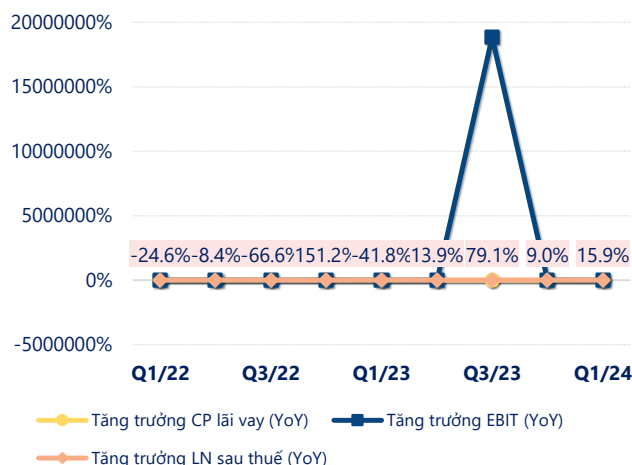


Tăng trưởng lợi nhuận



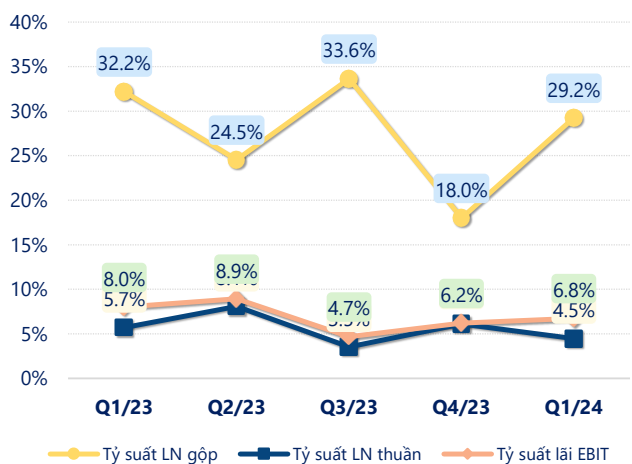
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



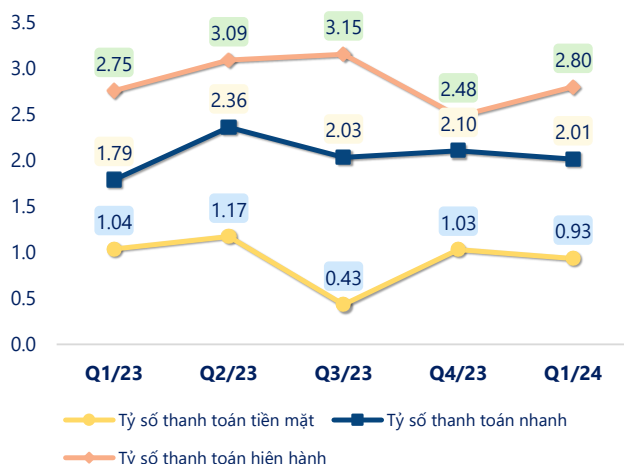
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



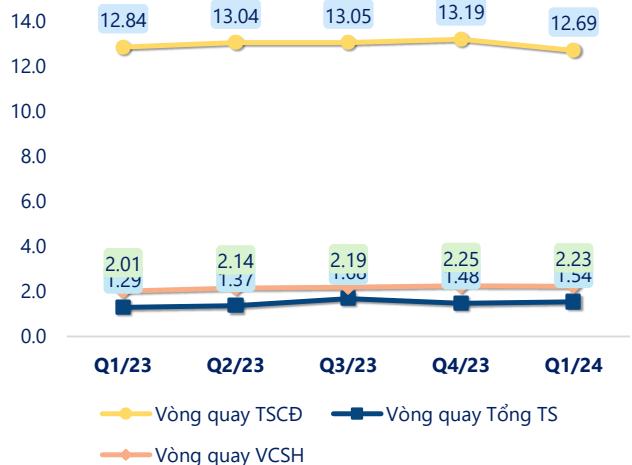
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



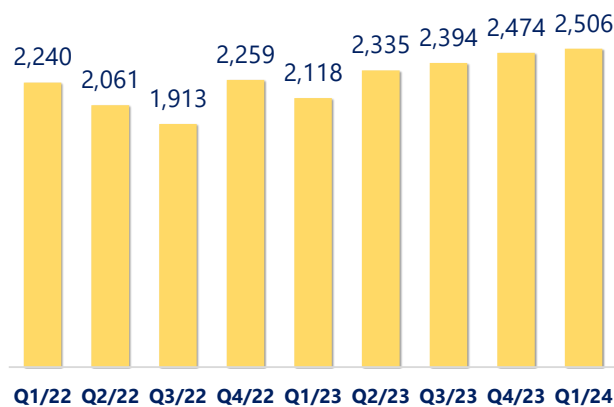
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	18.5	17.7	4.7%	189	189	0.4%
Giá vốn hàng bán	13.1	12.0	9.2%	147	156	-5.5%
Lợi nhuận gộp	5.42	5.70	-5.0%	42.4	33.0	28.2%
Doanh thu HĐTC	0.83	1.95	-57.3%	5.63	6.99	-19.4%
Chi phí TC	1.05	2.01	-47.6%	4.93	6.32	-22.0%
Chi phí lãi vay	0.08	0.41	-80.4%	1.15	1.29	-11.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.49	2.79	-10.9%	18.0	13.2	36.3%
Chi phí QLDN	1.88	1.84	2.4%	12.5	8.23	51.4%
LN thuần từ HĐKD	0.83	1.01	-18.3%	12.6	12.3	2.8%
Lợi nhuận khác	0.34	0.00		0.18	-0.20	191%
LN trước thuế	1.17	1.01	15.9%	12.8	12.1	6.0%
Lợi nhuận sau thuế	0.94	0.81	15.6%	10.2	9.56	6.8%
LNST của CĐ cty mẹ	0.94	0.81	15.6%	10.2	9.56	6.8%

(Nguồn: fireant.vn)

